

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HUNG  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 40/2025/HS-ST

Ngày 21-4-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Lê Đình Cự.
- Ông Nguyễn Hữu Hiền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Quốc Việt H**, sinh năm 2003; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi thường trú: Thôn Th T, xã Đ L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Nơi ở hiện tại: Thôn C D 1, xã Đ L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1972; Con bà: Mai Thị K, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2. Nguyễn Thị M**, sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Thôn Ph Th, xã Ng X, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Giáo viên; Con ông Nguyễn Hữu R, sinh năm 1963; Con bà Vũ Thị H, sinh năm 1971 (là bị hại trong vụ án đã chết); Có chồng Nguyễn Dương H, sinh năm 1987

và 2 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2. Bị hại:** Bà **Vũ Thị H**- Sinh năm 1971 (đã chết).

**\* Đại diện hợp pháp cho bị hại:**

- Cụ **Vũ Xuân Tr** - Sinh năm 1950 (bố đẻ bà H).

Nơi cư trú: Thôn Hoài Việt, xã Sơn Hà, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Cụ **Đặng Thị H3** - Sinh năm 1951 (mẹ đẻ bà Hương).

Nơi cư trú: Thôn Tràng Quan, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Ông **Nguyễn Hữu R** - Sinh năm 1963 (chồng bà Hương).

- Anh **Nguyễn Thành Tr** - Sinh năm 1995 (con ông bà Hương).

- Anh **Nguyễn Hữu D** - Sinh năm 1999 (con ông bà Hương).

Đều cư trú tại: Thôn H Ph, xã Ng X, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

*Người đại diện theo ủy quyền của cụ Vũ Xuân Tr, cụ Đặng Thị H3, anh Nguyễn Thành Tr, anh Nguyễn Hữu D:* Ông **Nguyễn Hữu R** - Sinh năm 1963 (chồng bà H).

Nơi cư trú: Thôn H Ph, xã Ng X, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình.

**\* Người làm chứng:** Ông **Nguyễn Văn T** - Sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

*(Có mặt các bị cáo, ông Rụ; Vắng mặt cụ Trường, cụ Hạ, anh Trung, anh Dũng, ông Tuấn)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 12/7/2024, Nguyễn Quốc Việt H, có giấy phép lái xe hạng B2 số 270225008022 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 15/3/2022 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A-077.72 theo hướng từ Quốc lộ 39 đi xã Đông Hợp, khi đi đến khu vực ngã tư giao cắt giữa đường hướng Quốc lộ 10 đi xã Nguyên Xá và hướng Quốc lộ 39 đi xã Đông Hợp thuộc địa phận thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng thì xảy ra vụ tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 17B3-206.75 do Nguyễn Thị M điều khiển chở mẹ đẻ ngồi phía sau xe là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971, trú tại thôn H Ph, xã Ng X, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Khu vực xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rải đá nhựa bằng

phẳng, đường hướng Quốc lộ 10 đi xã Nguyên Xá vào khu vực ngã tư được chia thành hai chiều đường, phân chia giữa hai chiều đường bằng dải phân cách cứng bằng bê tông rộng đo 2m, trước khi vào khu vực ngã tư giao nhau có biển báo “đường người đi bộ sang ngang” và trên mặt đường có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường. Đường hướng Quốc lộ 39 đi xã Đông Hợp được chia thành hai chiều đường, phân chia giữa hai chiều đường bằng vạch sơn liền đơn màu vàng. Tại khu vực ngã tư vạch sơn liền được chuyển thành vạch sơn đứt quãng màu vàng. Lúc này trời sáng có nắng, không mưa, tầm nhìn rộng thoáng không bị hạn chế. H điều khiển xe ô tô ở làn bên phải theo chiều đi, sát vạch sơn phân chia hai chiều đường với tốc độ khoảng 40-50km/h, đi thẳng vào khu vực ngã tư giao nhau. Thời điểm này M điều khiển xe mô tô chờ sau là bà Vũ Thị H đi từ bên trái theo chiều H đi đến cùng tiến đến giữa khu vực ngã tư. Do cả H và M đều không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi vào khu vực ngã tư giao nhau cùng mức nên dẫn đến phần đầu bên trái xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với phần bánh trước bên phải xe mô tô do M điều khiển. Sau va chạm, xe mô tô đổ nghiêng phải tỳ xuống mặt đường, bà Hương ngồi phía sau xe ngã ra đường phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đến 22 giờ ngày 15/7/2024 bà H chết.

Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 5672/KL- KTHS ngày 21/10/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an: Nguyên nhân chết của bà Vũ Thị H suy hô hấp do chấn thương sọ não/đa chấn thương, trên người có tiền sử Lupus ban đỏ, thận nhân tạo chu kỳ, suy tim.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSĐH ngày 20 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và Nguyễn Thị M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và Nguyễn Thị M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã kết luận và các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và Nguyễn Thị M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Quốc Việt H từ **50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.**

2.2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị M từ **30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.**

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và bị cáo Nguyễn Thị M.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả bị cáo Nguyễn Quốc Việt H 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 270225008022 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 15/3/2022. Trả bị cáo Nguyễn Thị M 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AT 116505 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 03/10/2011.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và bị cáo Nguyễn Thị M không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và bị cáo Nguyễn Thị M nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội tiếp tục được học tập và làm việc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và bị cáo Nguyễn Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 12/7/2024 tại khu vực ngã tư giao nhau đường khu đô thị Tây Quốc lộ 10

thuộc địa phận thị trấn Đông Hưng, bị cáo Nguyễn Quốc Việt H điều khiển xe ô tô tham gia giao thông theo hướng từ Quốc lộ 39 đi xã Đông Hợp và bị cáo Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô chở mẹ đẻ là bà Vũ Thị H ngồi phía sau đi theo hướng Quốc lộ 10 đi xã Nguyên Xá, do các bị cáo đều không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi vào khu vực ngã tư giao nhau cùng mức dẫn đến phần đầu bên trái xe ô tô do bị cáo Hưng điều khiển đã va chạm với phần bánh trước bên phải xe mô tô do bị cáo Mến điều khiển, hậu quả làm bà Hương bị ngã chân thương sọ não và chết.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai của đại diện bị hại. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường thể hiện: Hiện trường để lại 3 dấu vết cà trượt mặt đá nhựa có chiều Quốc lộ 39 đi xã Đông Hợp: kích thước đo (1m7 x 0m03), (0m48 x 0m01), (0m66 x 0m01). Xe mô tô biển số 17B3-206.75 sau vụ tai nạn bị đổ nghiêng thành phải xe tì xuống mặt đường đầu xe hướng đi xã Đông Hợp và chéch vào bên trái đường. Xe ô tô biển số 17A077.72 sau va chạm dừng, đổ trên mặt đường đầu xe hướng đi xã Đông Hợp; Khám nghiệm phương tiện bên phải xe mô tô có các dấu vết: Cạnh ngoài má lốp bánh trước có đám dấu vết trượt xước, nhiều vết cào xước mới; chiều hướng từ trước về sau, ngược chiều tiến bánh xe, bề mặt bám dính tạp chất màu đỏ. Đầu ngoài ốc hãm trục bánh trước, cạnh ngoài đầu dưới giảm xóc có vết trượt xước kim loại mới. Cạnh ngoài ốp nhựa chắn bùn trước phần tiếp giáp ống giảm xóc có dấu vết trượt xước sơn, nhựa mới, bề mặt bám dính tạp chất màu đỏ, trắng. Đầu ngoài bàn đạp phanh, bề mặt chắn trước, bề mặt chắn sau có dấu vết trượt xước kim loại. Bên trái xe mô tô: Cản gương bên trái, gáo gương bị đẩy cong vắn hướng từ trước về sau; Bên trái xe ô tô có các dấu vết: Cạnh ngoài ốp nhựa ba đờ xóc phía trước tiếp giáp chắn bùn bánh trước có đám dấu vết trượt, xước sơn, nhựa mới, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng, đen. Mặt ngoài la zăng bánh trước bên trái có đám dấu vết tỳ miết, trượt xước sơn kim loại mới. Cạnh ngoài ốp nhựa thân xe, tiếp giáp chắn bùn sau bánh trước có đám dấu vết trượt xước sơn, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng đen. Ốp nhựa ngoài cánh cửa của bên lái bị bật rời khỏi vị trí bắt giữ ban đầu, vỏ cánh cửa tại vị trí này có dấu vết móp, biến dạng lõm vào trong. Tại vị trí ốp nhựa này có dấu vết trượt xước sơn, nhựa mới bề mặt bám dính tạp chất màu đỏ, trắng đen. Cạnh dưới ốp nhựa tiếp giáp của kính lái có dấu vết trượt xước bong tróc sơn, nhựa mới, bề mặt bám dính tạp chất màu đen. Tại vị trí kính của cửa sau bên trái có dấu vết nứt, vỡ kính mới, hình mạng nhện. Tại vị trí ốp nhựa bảo vệ thân xe trên nắp bình xăng có dấu vết lõm nhựa. Tại vị trí ốp nhựa bảo vệ thân xe dưới nắp bình xăng có dấu vết trượt xước, mất sơn bề mặt bám dính tạp chất màu đen trắng; Bản sao bệnh án đối với bà Vũ Thị H khi vào viện được chuẩn đoán đa chấn thương, khi ra viện trong tình trạng: chấn thương sọ não nặng và Kết luận

giám định tử thi qua hồ sơ số 5672/KL-KTHS ngày 21/10/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và bị cáo Nguyễn Thị M khi tham gia thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi vào khu vực ngã tư giao nhau cùng mức dẫn đến hai xe va chạm vào nhau làm bà Hương bị ngã chấn thương sọ não và chết, đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ về tốc độ xe, quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố là đúng pháp luật.

### ***Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ***

*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

...

*3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức;*

...

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

### ***Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

#### ***a) Làm chết người;***

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và bị cáo Nguyễn Thị M đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, dẫn đến đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, do vậy cần xử phạt các bị cáo mức án phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa gia đình bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, bị cáo Nguyễn Quốc Việt H đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả xong cho gia đình bị hại, bị cáo Nguyễn Thị M là con đẻ của bà Nguyễn Thị H, sau khi bà Hương bị tai nạn bị cáo M luôn tận tình chăm sóc mẹ chu đáo nên bị cáo Hưng được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo Mến được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, các bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Nguyễn Quốc Việt H đang là sinh viên, bị cáo Nguyễn Thị M có mối quan hệ ruột thịt với bị hại, sự việc xảy ra va chạm giao thông là lỗi vô ý và hỗn hợp của hai bị cáo, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất là phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Trả các bị cáo Giấy phép lái xe.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và Nguyễn Thị M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

### **2. Về hình phạt:**

**2.1.** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền **bị cáo Nguyễn Quốc Việt H 50.000.000 đồng.**

**2.2.** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền **bị cáo Nguyễn Thị M 30.000.000 đồng.**

**2.3.** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và Nguyễn Thị M.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra giải quyết.

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**4.1.** Trả bị cáo Nguyễn Quốc Việt H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 270225008022 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 15/3/2022.

**4.1.** Trả bị cáo Nguyễn Thị M 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AT 116505 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 03/10/2011.

**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và bị cáo Nguyễn Thị M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Nguyễn Quốc Việt H và Nguyễn Thị M, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

**\* Nơi nhận:**

- TAND - VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND h. Đông Hưng;
- Chi cục THADS h. Đông Hưng;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo; Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

đã ký

**Nguyễn Thị Phương Thảo**

